

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO MỸ THUẬT-KIẾN TRÚC

Nguyễn Công Trí¹
Email: trinc@hcmute.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 29/09/2025

Ngày phản biện đánh giá: 15/10/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 24/10/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.858

Tóm tắt: Hiện nay, lĩnh vực đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc đang đối mặt với nhu cầu cấp thiết về đổi mới để thích ứng với bối cảnh phát triển toàn cầu và công nghệ số. Thực tế cho thấy, chương trình giảng dạy vẫn chưa được cập nhật kịp thời, phương pháp giảng dạy thiếu sự tương tác, và cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ yêu cầu. Trong khi đó, thị trường lao động lại cần những nguồn nhân lực sáng tạo, linh hoạt và có hiểu biết về công nghệ. Bài viết này sử dụng các phương pháp nghiên cứu tổng hợp, bao gồm phân tích so sánh, điều tra thực tiễn qua khảo sát và phỏng vấn giảng viên, sinh viên, kết hợp với tổng hợp tài liệu lý luận và chính sách giáo dục hiện hành. Các phương pháp này được vận dụng nhằm đánh giá thực trạng công tác đào tạo, xác định những hạn chế trong chương trình, đội ngũ và cơ sở vật chất, đồng thời đề xuất các giải pháp mang tính khả thi và phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số, để tạo ra môi trường học tập thực tiễn. Những định hướng này không chỉ nâng cao hiệu quả đào tạo mà còn góp phần hình thành nguồn nhân lực nghệ thuật và kiến trúc có bản sắc, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Từ khóa: giải pháp, kiến trúc, mỹ thuật, nâng cao chất lượng đào tạo

I. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu trên phạm vi toàn cầu, tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội. Giáo dục và đào tạo, đặc biệt trong các ngành gắn với sáng tạo nghệ thuật và thiết kế kiến trúc, cũng không nằm ngoài dòng chảy ấy. Công nghệ số không chỉ mang

đến những phương tiện mới trong giảng dạy và học tập, mà còn thay đổi cách thức sáng tạo, mở rộng không gian biểu đạt và đặt ra những yêu cầu mới về kỹ năng nghề nghiệp. Tuy nhiên, thực tế cho thấy công tác đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc vẫn còn nhiều bất cập. Chương trình giảng dạy chưa được cập nhật thường xuyên để đáp ứng sự thay đổi của công nghệ và nhu

¹ Khoa Xây Dựng, Trường Đại học sư phạm Kỹ thuật Thành Phố Hồ Chí Minh

cầu xã hội, phương pháp giảng dạy vẫn nặng tính truyền thụ, thiếu tính tương tác và trải nghiệm thực hành, môi trường học tập chưa tạo điều kiện đủ cho tư duy sáng tạo phát triển, đồng thời, sự liên kết giữa nhà trường, doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế còn hạn chế. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, thích ứng với bối cảnh công nghệ và yêu cầu phát triển mới, là nhiệm vụ mang tính cấp thiết hiện nay.

II. Cơ sở lý thuyết

Trong bối cảnh giáo dục đang chuyển mình mạnh mẽ theo hướng hội nhập và chuyển đổi số, việc nâng cao chất lượng đào tạo trở thành yêu cầu cấp thiết đối với các cơ sở đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc. Chất lượng đào tạo được hiểu là mức độ đạt được của mục tiêu giáo dục so với yêu cầu xã hội, thể hiện ở kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực sáng tạo của người học sau khi tốt nghiệp.

Đánh giá chất lượng không chỉ dựa trên kết quả đầu ra mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và môi trường học tập. Mục tiêu cuối cùng là hình thành người học có khả năng tư duy độc lập, biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn và có năng lực thích ứng với sự thay đổi của xã hội.

Trong lĩnh vực Mỹ thuật và Kiến trúc, đặc thù đào tạo là sự kết hợp giữa kiến thức lý thuyết, kỹ năng thực hành và tư duy sáng tạo. Người học không chỉ được trang bị kỹ năng nghề nghiệp mà còn được khuyến khích khám phá cá tính thẩm mỹ, khả năng biểu đạt ý tưởng và tư duy không gian. Các nguyên tắc đào tạo của ngành hướng đến việc phát triển toàn diện năng lực sáng tạo, khả năng cảm thụ cái đẹp và trách nhiệm xã hội của người làm

nghệ thuật. Trong xu hướng hiện nay, ứng dụng công nghệ số và phương pháp đào tạo mở là yếu tố quan trọng, giúp người học tiếp cận tri thức mới, tăng khả năng tương tác và hội nhập quốc tế. Đây chính là nền tảng lý luận để nâng cao chất lượng đào tạo Mỹ thuật, Kiến trúc trong thời kỳ đổi mới và phát triển bền vững.

III. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu và so sánh đối chiếu giữa đào tạo truyền thống với đào tạo trong môi trường số để làm rõ xu hướng đổi mới trong lĩnh vực Mỹ thuật và Kiến trúc. Đồng thời, quan sát và khảo sát thực tiễn tại một số cơ sở đào tạo được thực hiện nhằm thu thập thông tin về chương trình học, đội ngũ giảng viên và cơ sở vật chất.

Để đánh giá chất lượng đào tạo, nghiên cứu dựa trên các tiêu chí về mục tiêu đào tạo, năng lực giảng viên, hiệu quả phương pháp giảng dạy, chất lượng người học và môi trường học tập. Việc đối chiếu các tiêu chí này giúp xác định rõ những hạn chế và tiềm năng trong công tác đào tạo hiện nay, làm cơ sở cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo Mỹ thuật, Kiến trúc phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. *Đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo*

Để nâng cao chất lượng đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc trong bối cảnh chuyển đổi số, trước hết cần đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo theo hướng linh hoạt, cập nhật các xu hướng nghệ thuật kiến trúc hiện đại, đồng thời tích hợp công nghệ số vào quá trình dạy và học. Phương pháp giảng dạy cần kết hợp giữa trực tiếp, trực tuyến và học qua dự án thực tiễn, giúp

sinh viên phát triển tư duy sáng tạo gắn với năng lực nghề nghiệp. Song song với đó, việc phát triển đội ngũ giảng viên và xây dựng môi trường sáng tạo đóng vai trò then chốt. Giảng viên cần được bồi dưỡng kỹ năng công nghệ, thường xuyên tham gia nghiên cứu, hợp tác với doanh nghiệp để làm giàu kinh nghiệm thực tiễn. Nhà trường cần đầu tư không gian sáng tạo, phòng studio, xưởng thực hành, khuyến khích khởi nghiệp và tổ chức các triển lãm, workshop để sinh viên có cơ hội thể hiện và thử nghiệm ý tưởng.

Gắn kết đào tạo với thực tiễn xã hội và định hướng hội nhập quốc tế là yêu cầu không thể thiếu, các cơ sở đào tạo cần thiết lập mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp, tổ chức nghề nghiệp nhằm tạo cơ hội thực tập, trải nghiệm và việc làm cho sinh viên. Đồng thời, việc xây dựng chuẩn đầu ra cần đặt trọng tâm vào năng lực hội nhập, bao gồm ngoại ngữ, kỹ năng số, khả năng sáng tạo và thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của thị trường toàn cầu. Chất lượng đào tạo phụ thuộc trước hết vào sự cập nhật và phù hợp của chương trình. Ở nhiều cơ sở đào tạo hiện nay, chương trình vẫn nặng về lý thuyết, trong khi thế giới đã chuyển mạnh sang hướng đào tạo ứng dụng gắn với công nghệ.

Chính vì vậy, việc rà soát và thiết kế lại chương trình là yêu cầu hàng đầu. Nội dung đào tạo cần tích hợp công nghệ số. Ngoài các học phần về mỹ thuật cơ bản, bố cục, ký họa hay thiết kế kiến trúc truyền thống, cần đưa vào những học phần mới như: thiết kế 3D, kỹ thuật dựng hình bằng phần mềm số, thực tế ảo, thực tế tăng cường, trí tuệ nhân tạo trong sáng tạo hình ảnh và mô hình. Đây không chỉ là xu hướng toàn cầu, mà còn giúp sinh viên thích ứng

nhANH với các phần mềm, công cụ chuyên nghiệp trong thực tế hành nghề. Phương pháp đào tạo cần được đổi mới theo hướng phát huy tính chủ động của người học. Thay vì truyền đạt một chiều, giảng viên có thể sử dụng phương pháp “học qua dự án” (project-based learning), trong đó sinh viên trực tiếp giải quyết những đề bài gắn với nhu cầu xã hội, phương pháp này không chỉ tạo ra sản phẩm thực tiễn, mà còn rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm và thuyết trình, những năng lực thiết yếu của thế kỷ XXI. Hình thức học tập cũng cần được đa dạng hóa, bên cạnh giảng dạy trực tiếp tại lớp, cần khai thác hiệu quả nền tảng trực tuyến: thư viện số, phòng học ảo, kho học liệu mở. Mô hình học tập kết hợp (blended learning) sẽ tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận kiến thức mọi lúc, mọi nơi, đồng thời nâng cao khả năng tự học, vốn là kỹ năng quan trọng để phát triển lâu dài trong nghề nghiệp sáng tạo. Tại chương trình “Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3.6/2020 của Thủ tướng Chính phủ có đề cập đến: “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa.....” [8]

4.2. Phát triển đội ngũ giảng viên và môi trường sáng tạo

Nếu chương trình đào tạo là “xương sống”, thì giảng viên chính là “trái tim” của quá trình giáo dục. Đội ngũ giảng viên trong các ngành Mỹ thuật và Kiến trúc không chỉ cần giỏi chuyên môn nghề

thuật, mà còn phải am hiểu công nghệ và có khả năng truyền cảm hứng sáng tạo cho sinh viên. Thực tế cho thấy, nhiều giảng viên vẫn quen với phương pháp giảng dạy truyền thống, thiếu sự cập nhật công nghệ mới. Do đó, cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giảng viên một cách thường xuyên và có hệ thống. Nhà trường nên tổ chức các khóa học về phần mềm thiết kế mới, phương pháp dạy học hiện đại, kỹ năng số và nghiên cứu khoa học liên ngành. Đồng thời, cần khuyến khích giảng viên tham gia các dự án thực tế, cộng tác với doanh nghiệp, hoặc thực hiện nghiên cứu sáng tạo để làm giàu thêm vốn kinh nghiệm và khẳng định uy tín chuyên môn, giúp cho giảng viên giữ được tay nghề vững chắc, khẳng định được truyền đạt cho sinh viên một cách đúng đắn.

Cùng với phát triển đội ngũ, việc xây dựng môi trường sáng tạo cho sinh viên cũng vô cùng quan trọng. Sinh viên ngành Mỹ thuật và Kiến trúc cần nhiều hơn là những giờ học trên lớp, các em cần không gian để thử nghiệm, thất bại và sáng tạo. Chính vì vậy, nhà trường nên đầu tư các studio, xưởng sáng tạo, phòng thực hành đa chức năng, thư viện số và không gian mở để sinh viên thỏa sức thể hiện ý tưởng. Ngoài cơ sở vật chất, môi trường sáng tạo còn đến từ các hoạt động ngoại khóa: triển lãm, cuộc thi thiết kế, chương trình khởi nghiệp sáng tạo. Những sân chơi này giúp sinh viên rèn luyện sự tự tin, bản lĩnh nghề nghiệp và tinh thần đổi mới, đồng thời tạo cầu nối để các em cọ xát với thị trường, nâng cao khả năng khẳng định bản thân.

Trong lĩnh vực mỹ thuật kiến trúc, đội ngũ giảng viên và môi trường sáng tạo giữ vai trò đặc biệt quan trọng, bởi đây là ngành học gắn liền với tư duy nghệ thuật, cảm xúc thẩm mỹ và năng lực sáng

tạo không ngừng. Họ không chỉ truyền thụ kiến thức hàn lâm mà còn phải định hướng thẩm mỹ, khơi gợi cảm hứng và rèn luyện khả năng sáng tạo cho sinh viên. Điều này đòi hỏi giảng viên phải hội tụ nhiều phẩm chất đặc thù. Khác với nhiều ngành khoa học tự nhiên, kiến trúc trong mỹ thuật và kiến trúc không chỉ dừng ở lý thuyết, mà còn thể hiện ở khả năng vận dụng sáng tạo vào thực hành, qua đó hình thành nên các công trình nghệ thuật, thiết kế, hay tác phẩm mang dấu ấn văn hóa. Vì vậy, việc phát triển đội ngũ giảng viên song hành với xây dựng môi trường sáng tạo là yếu tố cốt lõi để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu trong lĩnh vực này. Giảng viên trong lĩnh vực mỹ thuật, kiến trúc vừa là người thầy, vừa là người nghệ sĩ, đồng thời là nhà nghiên cứu và sáng tạo. Phải có năng lực chuyên môn sâu rộng, khả năng sáng tạo và cập nhật xu hướng, tư duy sự phạm kết hợp nghệ thuật và đạo đức nghề nghiệp cũng như cảm hứng sáng tạo phải đặt lên hàng đầu. Phát triển đội ngũ giảng viên và xây dựng môi trường sáng tạo trong mỹ thuật, kiến trúc không chỉ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, mà còn để tạo ra một thế hệ nghệ sĩ, kiến trúc sư vừa có tài năng, vừa có trách nhiệm với xã hội. Khi giảng viên được bồi dưỡng toàn diện và môi trường sáng tạo được nuôi dưỡng đúng cách, các trường mỹ thuật, kiến trúc sẽ trở thành nơi sản sinh những ý tưởng đột phá, những công trình nghệ thuật và kiến trúc mang dấu ấn thời đại, góp phần vào sự phát triển văn hóa và xã hội đất nước. Trong kỷ nguyên hội nhập, đầu tư cho giảng viên và môi trường sáng tạo trong mỹ thuật, kiến trúc chính là đầu tư cho sự phát triển bền vững của nền văn hóa và bản sắc dân tộc.

4.3. Gắn kết thực tiễn và hội nhập quốc tế

Trong thời đại toàn cầu hóa, gắn kết thực tiễn và hội nhập quốc tế là một yêu cầu tất yếu của giáo dục đại học, đặc biệt trong các ngành nghệ thuật, mỹ thuật và kiến trúc. Nếu trước đây, đào tạo thường thiên về lý thuyết, thì nay việc học phải gắn liền với đời sống, với nhu cầu của xã hội và thị trường lao động, đồng thời mở rộng ra không gian học thuật và nghề nghiệp quốc tế. Chỉ khi sinh viên và giảng viên có cơ hội trải nghiệm thực tiễn và tham gia môi trường quốc tế, họ mới hình thành được năng lực sáng tạo, tư duy hội nhập và bản lĩnh nghề nghiệp vững chắc.

Ở góc độ hội nhập, cần nhìn nhận rằng mỹ thuật và kiến trúc là những lĩnh vực gắn chặt với giao lưu văn hóa toàn cầu, ở đó không chỉ quảng bá hình ảnh đất nước mà còn thể hiện một cách nhìn hội nhập, cùng nhau phát triển. Sinh viên ngày nay không chỉ cạnh tranh trong nước, mà còn đối diện với thị trường lao động quốc tế. Vì thế, chuẩn đầu ra phải bao gồm ngoại ngữ, kỹ năng số, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng đa văn hóa, tạo tiền đề vững chắc khi bước ra ngoài cộng đồng. Đồng thời, các cơ sở đào tạo cần mở rộng hợp tác quốc tế thông qua chương trình liên kết, trao đổi sinh viên, giảng viên, tham gia hội thảo, triển lãm quốc tế. Điều này không chỉ giúp cập nhật xu hướng mới mà còn tạo cơ hội để sinh viên tiếp cận tri thức, công nghệ, phong cách nghệ thuật từ nhiều quốc gia khác nhau, nâng cao tính cạnh tranh và hội nhập. Gắn kết thực tiễn nghĩa là đưa những vấn đề cụ thể của đời sống và nghề nghiệp vào trong nhà trường, biến giảng đường thành nơi kết nối chặt chẽ với xã hội.

Trong ngành kiến trúc, có thể tổ chức cho sinh viên tham gia các dự án quy

hoạch, cải tạo cảnh quan, thiết kế công trình công cộng hay nghiên cứu giải pháp nhà ở bền vững. Trong lĩnh vực mỹ thuật, gắn kết thực tiễn thể hiện qua việc đưa sinh viên tham gia triển lãm, sáng tác tại cộng đồng, hoặc thực tập tại các công ty thiết kế và bảo tàng. Những trải nghiệm như vậy giúp sinh viên không chỉ học lý thuyết mà còn hiểu rõ yêu cầu của nghề nghiệp, đồng thời nhận thức sâu sắc trách nhiệm xã hội của nghệ sĩ, kiến trúc sư trong việc tạo dựng không gian sống và giá trị thẩm mỹ cho cộng đồng. Ở chiều ngược lại, việc gắn kết với thực tiễn cũng giúp giảng viên cập nhật tri thức mới và hoàn thiện phương pháp giảng dạy. Khi tham gia các dự án thực tế, giảng viên có cơ hội tiếp cận xu hướng phát triển của kiến trúc xanh, nghệ thuật đương đại hay thiết kế số, từ đó truyền tải cho sinh viên những kiến thức thiết thực. Điều này tạo nên vòng tròn khép kín, thực tiễn cung cấp chất liệu cho giảng dạy, giảng dạy lại đào tạo nên nguồn nhân lực đáp ứng thực tiễn. Song song với việc gắn kết thực tiễn, hội nhập quốc tế là con đường tất yếu để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu. Trong bối cảnh công nghệ và nghệ thuật thay đổi từng ngày, việc kết nối với thế giới không chỉ giúp tiếp nhận tri thức tiên tiến mà còn là cơ hội để giới thiệu văn hóa, nghệ thuật Việt Nam ra bên ngoài. Các chương trình trao đổi sinh viên, liên kết đào tạo với trường nước ngoài, hội thảo và triển lãm quốc tế là những hình thức phổ biến để thực hiện hội nhập [9]. Thông qua đó, sinh viên và giảng viên có thể học hỏi phương pháp mới, mở rộng tầm nhìn và xây dựng mạng lưới học thuật toàn cầu. Trong nghệ thuật và kiến trúc, hội nhập quốc tế còn mang đến cơ hội tiếp cận các chuẩn mực thiết kế hiện đại như kiến trúc bền vững, kiến trúc thân thiện môi trường,

nghệ thuật sắp đặt hay nghệ thuật kỹ thuật số. Nhiều giảng viên khi tham gia các dự án hợp tác quốc tế đã có thể đưa kiến thức và kinh nghiệm về áp dụng vào giảng dạy, từ đó khuyến khích sinh viên phát triển tư duy sáng tạo mang tính toàn cầu nhưng vẫn giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Đây chính là con đường để mỹ thuật và kiến trúc Việt Nam vừa phát triển hiện đại, vừa góp phần quảng bá giá trị văn hóa của đất nước trên trường quốc tế.

Thực tế ở Việt Nam những năm gần đây đã có nhiều tín hiệu tích cực trong việc gắn kết thực tiễn và hội nhập quốc tế. Một số trường kiến trúc phối hợp với doanh nghiệp tổ chức các cuộc thi thiết kế đô thị, tạo cơ hội cho sinh viên thử sức và đưa sản phẩm của mình áp dụng vào đời sống. Nhiều triển lãm mỹ thuật có sự tham gia của nghệ sĩ quốc tế được tổ chức tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, vừa tạo môi trường trao đổi học thuật, vừa khuyến khích sinh viên hòa nhập vào dòng chảy nghệ thuật toàn cầu. Tuy nhiên, những hoạt động này vẫn chưa đồng đều, còn tập trung chủ yếu ở các đô thị lớn, trong khi các trường vùng miền vẫn gặp nhiều hạn chế do thiếu kinh phí, rào cản ngoại ngữ và sự thiếu ổn định trong cơ chế hợp tác quốc tế. Để khắc phục, các trường đại học cần đổi mới chương trình đào tạo theo hướng linh hoạt và thực tiễn hơn, đưa nhiều dự án thực hành vào giảng dạy, đồng thời mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng quốc tế. Nhà trường cần khuyến khích giảng viên tham gia hội thảo, công bố nghiên cứu quốc tế, đồng thời tạo điều kiện cho sinh viên tham gia các chương trình trao đổi và học tập ngắn hạn ở nước ngoài. Ngoài ra, việc nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng mềm và năng lực công nghệ số là điều kiện then chốt để cả giảng viên và sinh viên có thể

tự tin hội nhập. Khi gắn kết thực tiễn và hội nhập quốc tế được triển khai hiệu quả, nền giáo dục sẽ tạo ra những con người vừa giỏi chuyên môn, vừa linh hoạt, sáng tạo và có bản lĩnh toàn cầu. Đặc biệt trong nghệ thuật và kiến trúc, điều này càng có ý nghĩa quan trọng vì nó giúp sản phẩm sáng tạo của Việt Nam vừa đáp ứng nhu cầu trong nước, vừa có giá trị cạnh tranh quốc tế. Hơn thế, đây cũng là cách để gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đưa những giá trị nghệ thuật truyền thống kết hợp với tinh hoa thế giới để tạo ra diện mạo mới cho văn hóa và không gian kiến trúc Việt Nam. Như vậy, gắn kết thực tiễn và hội nhập quốc tế không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là cơ hội để giáo dục Việt Nam nói chung và lĩnh vực mỹ thuật, kiến trúc nói riêng phát triển bền vững. Đây là con đường để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng sáng tạo và thích ứng, đồng thời góp phần khẳng định vị thế của Việt Nam trong bản đồ học thuật và nghệ thuật toàn cầu.

V. Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, việc nâng cao chất lượng đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc là một nhiệm vụ mang tính chiến lược và lâu dài. Đây không chỉ là yêu cầu cấp bách mà còn là định hướng phát triển bền vững của giáo dục nghệ thuật trong thời đại mới. Đổi mới chương trình và phương pháp đào tạo, phát triển đội ngũ giảng viên, xây dựng môi trường sáng tạo, tăng cường gắn kết với doanh nghiệp và mở rộng hợp tác quốc tế là những giải pháp then chốt để hiện thực hóa mục tiêu này. Trong kỷ nguyên số, đào tạo không còn dừng lại ở việc truyền thụ tri thức mà phải hướng tới việc hình thành năng lực sáng tạo, khả năng ứng dụng công nghệ và tinh thần hội

nhập cho người học, qua đó tạo động lực đổi mới toàn diện giáo dục.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động đào tạo Mỹ thuật và Kiến trúc ở Việt Nam đã có những bước chuyển biến tích cực nhờ ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy và quản lý. Tuy nhiên, vẫn tồn tại nhiều hạn chế về nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy, cơ sở vật chất và mối liên kết giữa đào tạo với thực tiễn xã hội. Để khắc phục, cần xây dựng chương trình đào tạo linh hoạt, tích hợp công nghệ mới, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật hiện đại, đồng thời nâng cao năng lực số cho giảng viên và sinh viên.

Sự kết hợp giữa nền tảng lý luận, thực tiễn đào tạo và giải pháp công nghệ chính là chìa khóa để đổi mới bền vững trong lĩnh vực này. Khi đào tạo hướng đến năng lực sáng tạo, khả năng thích ứng và tư duy hội nhập, các cơ sở giáo dục Mỹ thuật - Kiến trúc sẽ góp phần hình thành đội ngũ nhân lực có bản sắc, năng động và sáng tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, kinh tế và xã hội trong kỷ nguyên số.

Lời cảm ơn: Tác giả chân thành cảm ơn Tạp Chí Khoa Học Trường Đại Mở đã tạo điều kiện đề tài cho tác giả nghiên cứu về lĩnh vực chuyên môn, nhờ đó tác giả có thể thực hiện nghiên cứu này.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Giáo trình Cơ sở Mỹ thuật dành cho sinh viên Kiến trúc - Tập 1, 2, 3 (Nhiều tác giả, NXB Xây dựng)
- [2]. Kagan, M. (2005). Hình thái học của Nghệ thuật (Phan Ngọc, dịch). NXB Hội Nhà Văn.
- [3]. Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. (2022). Bản mô tả chương trình đào tạo hệ đại học chính quy chuyên ngành Kiến trúc. Hà Nội: Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.
- [4]. Luisa, M., & Fidalgo, P. (2017). Art and Technology: The Practice and Influence of Art and Technology in Education.
- [5]. Ngọc, V. (2004). Đi trong thế giới hội họa. NXB Trẻ.
- [6]. Nhà xuất bản Văn hóa thông tin, Tạp chí văn hóa Nghệ thuật.(2008). “Trước hết là giá trị con người”
- [7]. Quân, N. (2010). Mỹ thuật Việt Nam thế kỷ 20. NXB Tri Thức.
- [8]. Thủ tướng Chính phủ. (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
- [9]. Uông, C. C. (2023). Mỹ học Kiến trúc. NXB Xây dựng.
- [10]. Wolfflin, H. (2022). Những nguyên lý của lịch sử nghệ thuật (Phạm Minh Quân, dịch). NXB Thế Giới.

SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF FINE ARTS AND ARCHITECTURE EDUCATION

*Nguyen Cong Tri*²

Abstract: *Currently, the field of Fine Arts and Architecture education is facing an urgent need for innovation to adapt to the context of global development and digital technology. In reality, curricula have not been updated in a timely manner, teaching methods lack interaction, and facilities remain inadequate. Meanwhile, the labor market increasingly demands creative, flexible, and technologically literate human resources. This paper employs a combination of research methods, including comparative analysis, field surveys, and interviews with lecturers and students, together with a synthesis of theoretical materials and current educational policies. These methods are applied to evaluate the current state of training, identify limitations in curriculum design, faculty qualifications, and infrastructure, and propose feasible and context-appropriate solutions aligned with the digital transformation of education, aiming to create a more practical learning environment. These orientations not only enhance the effectiveness of training but also contribute to developing a generation of art and architecture professionals who are distinctive, creative, and capable of meeting the demands of sustainable development and international integration.*

Keywords: *solution, architecture, fine arts, improving training quality*

² Faculty of Construction, Ho Chi Minh City University of Technology and Education